

Số:

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 6 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý Ban Dân tộc tỉnh nhiệm kỳ 2026-2031**

Căn cứ Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi về công tác quy hoạch cán bộ; Công văn số 1274/UBND-NC ngày 24/3/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ; Ban Dân tộc tỉnh xây dựng kế hoạch thực hiện công tác quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Nâng cao hiệu quả công tác quy hoạch cán bộ; bảo đảm sự chuyển tiếp liên tục, vững vàng giữa các thế hệ, chủ động xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu đủ phẩm chất, năng lực và uy tín để hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của cơ quan.

2. Quy hoạch cán bộ là khâu quan trọng, nhiệm vụ thường xuyên nhằm phát hiện sớm nguồn cán bộ có phẩm chất, năng lực, uy tín, có triển vọng phát triển để có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bổ nhiệm, tạo nguồn các chức danh lãnh đạo, quản lý, đáp ứng nhiệm vụ chính trị trước mắt và lâu dài của Ban Dân tộc tỉnh.

3. Việc xác định tiêu chuẩn, điều kiện, cơ cấu, số lượng, chức danh quy hoạch, dự báo nhu cầu sử dụng cán bộ phải đảm bảo theo các quy định của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi và xuất phát từ tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu chính trị của Ban Dân tộc tỉnh trong từng thời kỳ.

4. Rà soát, đánh giá toàn diện nguồn cán bộ trước khi đưa vào danh sách giới thiệu nhân sự quy hoạch; bảo đảm chặt chẽ, dân chủ, khách quan, công bằng, công tâm, công khai; minh bạch, đúng quy trình, thẩm quyền. Không đề xuất, phê duyệt quy hoạch những trường hợp không bảo đảm tiêu chuẩn, điều kiện.

5. Thực hiện phương châm quy hoạch “động” và “mở”. Hằng năm, đánh giá, rà soát để đưa ra khỏi quy hoạch những cán bộ không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước hoặc uy tín thấp và kịp thời bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới từ nguồn nhân sự tại chỗ, điều kiện, có triển vọng phát triển.

#### **II. THẨM QUYỀN QUY HOẠCH VÀ PHÊ DUYỆT QUY HOẠCH**

1. Đối tượng thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý: gồm: Trưởng ban và các Phó Trưởng ban.

2. Tập thể lãnh đạo Ban Dân tộc tỉnh trực tiếp phê duyệt quy hoạch các chức danh: Trưởng phòng, Phó phòng và tương đương thuộc Ban (gồm Chánh Văn phòng, Phó chánh Văn phòng Ban; Chánh, Phó Chánh Thanh tra; Trưởng, Phó Trưởng phòng CSĐT: gọi chung là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng).

### **III. NỘI DUNG QUY HOẠCH TRƯỞNG BAN, PHÓ TRƯỞNG BAN, TRƯỞNG PHÒNG, PHÓ TRƯỞNG PHÒNG VÀ TƯƠNG ĐƯƠNG**

#### **1. Chức danh và đối tượng quy hoạch**

**1.1. Chức danh quy hoạch gồm: Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng và tương đương**

#### **1.2. Đối tượng giới thiệu quy hoạch:**

a) Quy hoạch chức danh Trưởng ban:

- Đối tượng 1: Phó Trưởng ban.
- Đối tượng 2: Trưởng các phòng thuộc Ban.

b) Quy hoạch chức danh Phó Trưởng ban:

- Đối tượng 1: Trưởng các phòng thuộc Ban.
- Đối tượng 2: Phó Trưởng phòng các phòng thuộc Ban.

c) Quy hoạch chức danh Trưởng phòng:

- Đối tượng 1: Phó trưởng phòng các phòng thuộc Ban.
- Đối tượng 2: Chuyên viên các phòng thuộc Ban.

d) Quy hoạch chức danh Phó Trưởng phòng:

Đối tượng là chuyên viên các phòng thuộc Ban.

#### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi**

2.1. Tiêu chuẩn, ngạch công chức đối với cán bộ quy hoạch, cơ bản thực hiện như tiêu chuẩn bổ nhiệm đối với chức danh theo quy định hiện hành. Tại thời điểm xem xét, phê duyệt quy hoạch, nhân sự phải cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn tại Quy định số 50-QĐ/TW ngày 27/01/2021 của Bộ Chính trị, Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW ngày 15/02/2022. Riêng đối với cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý (Trưởng, Phó Trưởng ban), cơ bản phải đạt tiêu chuẩn theo Quy định số 1913-QĐ/TU ngày 20/05/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiêu chuẩn chức danh cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và Quy định số 244-QĐ/TU ngày 14/6/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Quy định số 1913-QĐ/TU

a) Về trình độ lý luận chính trị: Cán bộ quy hoạch các chức danh từ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý trở xuống: Đối tượng 1 phải đáp ứng tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm; Đối tượng 2 có thể chưa bảo

đảm tiêu chuẩn lý luận chính trị tương ứng của chức danh bổ nhiệm nhưng sau khi được quy hoạch phải có kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng để hoàn thiện tiêu chuẩn lý luận chính trị theo quy định.

b) Về trình độ chuyên môn: Phải có trình độ chuyên môn, nghiệp vụ tương ứng với chức danh bổ nhiệm.

c) Tiêu chuẩn ngạch công chức:

- Đối với các chức danh diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý và có quy định giữ ngạch Chuyên viên chính và tương đương: Phải đảm bảo tiêu chuẩn ngạch Chuyên viên chính và tương đương hoặc đủ điều kiện để dự thi nâng ngạch chuyên viên chính và tương đương theo quy định hiện hành.

- Đối với chức danh do Trưởng ban quản lý: Giữ ngạch chuyên viên

## 2.2. Về độ tuổi

a) Đối tượng 1: Phải đủ tuổi công tác 2 nhiệm kỳ trở lên, ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ (60 tháng) đối với cả nam và nữ; đối với rà soát, bổ sung quy hoạch hằng năm cho nhiệm kỳ hiện tại, phải đủ tuổi công tác ít nhất từ 72 tháng trở lên.

b) Đối tượng 2: Các đồng chí này phải được quy hoạch chức danh đối tượng 1 và còn đủ tuổi công tác ít nhất trọn 2 nhiệm kỳ trở lên đối với cả nam và nữ.

4. Thời điểm tính tuổi quy hoạch: Theo Hướng dẫn số 16-HD/BTCTW (tháng 6/2026)

## 3. Về số lượng quy hoạch

Mỗi chức danh quy hoạch không quá 03 người và một người quy hoạch không quá 03 chức danh. Tuy nhiên, phải rà soát, bổ sung để bảo đảm ít nhất 02 người cho 01 chức danh trước khi thực hiện quy trình lựa chọn nhân sự để bổ nhiệm.

## 4. Về cơ cấu: Theo quy định 50-QĐ/TW

Phân đầu cơ cấu, tỷ lệ quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý theo hướng: Cán bộ trẻ (dưới 40 tuổi) từ 15% trở lên; cán bộ nữ từ 25% trở lên; cán bộ dân tộc thiểu số 30% trở lên ở mỗi chức danh quy hoạch do Ban Dân tộc tỉnh phê duyệt.

Cơ cấu độ tuổi trong quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý: Đảm bảo tính kế thừa, giãn cách ít nhất 01 nhiệm kỳ.

## IV. QUY TRÌNH QUY HOẠCH

### Quy trình quy hoạch thực hiện theo 5 bước.

**1. Bước 1:** Xây dựng kế hoạch triển khai và chuẩn bị nguồn cán bộ dự kiến phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Căn cứ quy định của Trung ương, hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác quy hoạch cán bộ, về tiêu chuẩn, điều kiện, độ tuổi, số lượng, cơ cấu tỉ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số

theo quy định; trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ và yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan: (1) Xây dựng kế hoạch triển khai công tác quy hoạch cán bộ; (2) Tiến hành rà soát, đánh giá nguồn cán bộ để dự kiến danh sách nguồn nhân sự cơ bản đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý, các chức danh thuộc thẩm quyền của tập thể lãnh đạo Ban phê duyệt.

**2. Bước 2:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 1) Trên cơ sở báo cáo của Văn phòng, tập thể lãnh đạo Ban thảo luận, phân tích, thông qua: (1) Kế hoạch triển khai công tác quy hoạch của Ban; (2) Danh sách nguồn nhân sự để trình các hội nghị xem xét, phát hiện, giới thiệu quy hoạch.

Thành phần dự Hội nghị: tập thể lãnh đạo Ban.

**3. Bước 3:** Tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt để lấy ý kiến phát hiện, giới thiệu nguồn quy hoạch (bằng phiếu kín) Hội nghị chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt.

a) Thành phần: Chi ủy Chi bộ, tập thể lãnh đạo Ban, Chủ tịch Công đoàn, Trưởng phòng, Phó trưởng phòng thuộc Ban.

b) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% trở lên so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**4. Bước 4:** Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo mở rộng

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, tập thể lãnh đạo mở rộng tiến hành thảo luận và giới thiệu sự quy hoạch (bằng phiếu kín).

a) Thành phần: Tập thể lãnh đạo Ban, Chi ủy chi bộ, Trưởng phòng thuộc Ban.

b) Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người có mặt để đưa vào danh sách giới thiệu ở bước sau.

**5. Bước 5**

- Tổ chức hội nghị tập thể lãnh đạo (lần 2):

Căn cứ cơ cấu, số lượng, tiêu chuẩn, điều kiện, đối tượng, độ tuổi, tỷ lệ cán bộ trẻ, cán bộ nữ theo quy định; đồng thời, trên cơ sở tình hình đội ngũ cán bộ, yêu cầu nhiệm vụ chính trị của cơ quan và kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3 và bước 4, tập thể lãnh đạo tiến hành thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự (bằng phiếu kín) để đưa vào danh sách đề nghị phê duyệt hoặc phê duyệt quy hoạch. Nguyên tắc lựa chọn, giới thiệu: Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỷ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% so với tổng số người được triệu tập và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định. Trường hợp có từ 2 người trở lên có số phiếu bằng nhau thì Trưởng ban xem xét, quyết định lựa chọn nhân sự.

Kết quả biểu quyết được công bố tại hội nghị tập thể lãnh đạo.

## V. QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG QUY HOẠCH

1. Quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 chỉ xây dựng một lần. Trong những năm tiếp theo, định kỳ xây dựng và rà soát, bổ sung vào quy hoạch những nhân tố mới và đưa ra khỏi quy hoạch những đồng chí không còn đủ tiêu chuẩn, điều kiện, uy tín thấp. Quy trình rà soát, bổ sung quy hoạch được thực hiện theo quy định tại Mục II, Phụ lục số 03 của Hướng dẫn số 05-HD/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Quảng Ngãi.

2. Căn cứ vào kết quả phê duyệt quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2026 - 2031 của cấp có thẩm quyền; tiêu chuẩn, điều kiện đối với chức danh quy hoạch và yêu cầu, nhiệm vụ, tập thể lãnh đạo Ban lãnh đạo, chỉ đạo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, tạo điều kiện để cán bộ phấn đấu, rèn luyện, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh quy hoạch theo quy định.

3. Việc đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển, giới thiệu ứng cử và sắp xếp, bố trí cán bộ phải căn cứ vào quy hoạch cán bộ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

## VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ kế hoạch này, tập thể lãnh đạo Ban, Trưởng các phòng triển khai, tổ chức thực hiện đúng quy trình, quy định.

2. Cán bộ quy hoạch các chức danh lãnh đạo, quản lý hoàn thiện hồ sơ nhân sự (*Theo Phụ lục 3 Quy định số 50-QĐ/TW*), gửi về Văn phòng chậm nhất 02 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bước 5 của quy trình quy hoạch. Đối với diện quy hoạch Ban Thường vụ tỉnh ủy quản lý lập 02 bộ hồ sơ./.

### ***Nơi nhận:***

- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Ban;
- Các phòng thuộc Ban;
- Lưu VT.

**TRƯỞNG BAN**

**Trần Văn Mẫn**